TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2018/DS-ST
Ngày: 24-5-2018
V/v "tranh chấp
hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hòa Bình;

2. Bà Nguyễn Kim Hồng.

Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Qúi Nhân –Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 15/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXX-ST ngày 03 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V

Trụ sở: Số 80 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Địa chỉ chi nhánh: Số 165-167-169 đường H, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện pháp luật của nguyên đơn: Ô ng Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Hồng L, sinh năm 1981 – Là người đại diện ủy quyền (Giấy ủy quyền số 78/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 25/12/2017 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V) - có đơn đề nghị vắng mặt

2. Bị đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 279/6 đường Lâm Văn B, phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh - có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố đơn khởi kiện ngày 25/12/2017 của nguyên đơn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án do ông Phan Hồng L là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 07 tháng 02 năm 2015 ông Trần Văn C có ký giấy đề nghị vay vốn

kiêm hợp đồng tín dụng số 20150212-800001-0099 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, lãi suất thỏa thuận là 3,75%/ tháng; mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Sau khi ký hợp đồng, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã giải ngân đầy đủ số tiền 31.500.000 đồng (ba mươi mốt triệu năm trăm ngàn) cho ông Trần Văn C.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Trần Văn C có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền nợ là 57.904.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong thời hạn 36 kỳ (36 tháng), 35 kỳ đầu mỗi kỳ trả 1.609.000 đồng (một triệu sáu trăm lẻ chín ngàn), kỳ cuối cùng trả 1.589.000 đồng (một triệu năm trăm tám mươi chín ngàn). Thanh toán vào ngày 14 hàng tháng, bắt đầu thanh toán vào ngày 14 tháng 3 năm 2015.

Thực hiện hợp đồng trên, ông C đã trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V 16 kỳ với tổng số tiền là 24.647.000 đồng (hai mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn). Kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2017 đến nay, ông Trần Văn C không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở.

Do ông Trần Văn C đã trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Văn C phải trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản tiền nợ tính đến ngày 24/5/2018 như sau:

- Trả toàn bộ khoản nợ tới hạn là 33.257.000 đồng, trong đó:

+ Số tiền gốc: 23.092.304 đồng

+ Tiền lãi: 10.164.696 đồng

Thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp ông Trần Văn C không tự nguyên thi hành án đúng hạn thì còn phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền lãi chậm trả theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20150212-800001-0099 trên toàn bộ số tiền chậm trả cho đến ngày ông Trần Văn C thanh toán xong cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Ngoài số tiền trên ông Trần Văn C còn phải trả cho Ngân Hàng Thương mại Cổ phần V số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/5/2018 cho đến khi trả hết nợ.

Ngân Hàng Thương mại Cổ phần V xác nhận việc cho ông Trần Văn C vay tiền với mục đích tiêu dùng cá nhân nên chỉ yêu cầu cá nhân ông C thanh toán số tiền còn nợ như trên, không yêu cầu trách nhiệm liên đới vợ chồng nên đề nghị Tòa án không triệu tập vợ ông C vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố lời khai trong quá trình giải quyết vụ án do bị đơn ông Trần Văn C trình bày:

Ông C xác nhận ngày 07 tháng 02 năm 2015 ông có ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150212-800001-0099 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V như người đại diện Ngân hàng đã trình bày để vay số tiền 31.500.000 đồng (ba mốt triệu năm trăm nghìn) và ông đã được Ngân hàng Thương mại Cổ phần V giải ngân đầy đủ số tiền trên.

Sau khi vay, ông cũng đã thực hiện nghĩa vụ đóng tiền cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V hàng tháng theo thỏa thuận trong hợp đồng, tổng số tiền mà ông đã thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là 24.647.000 đồng (hai mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn), thanh toán trong 16 tháng. Kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2017, do gặp khó khăn về kinh tế, ông đã ngưng không tiếp tục thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần V xác định ông còn nợ ngân hàng tổng số tiền là 33.257.000 đồng, trong đó, số tiền gốc là 23.092.304 đồng, và tiền lãi là 10.164.696 đồng. Ông đồng ý sẽ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V nhưng vì hiện ông không thể có đủ tiền để trả ngay một lần nên ông đề nghị Ngân hàng cho ông trả số tiền còn nợ trên trong thời hạn 12 tháng.

Sau khi nghe Chủ tọa công bố lời khai của đương sự cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án;

Sau khi nghe kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 phát biểu quan điểm;

Hội đồng xét xử thảo luận những vấn đề cần giải quyết trong vụ án;

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1] Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Trần Văn C thanh toán số tiền còn thiếu là 33.257.000 đồng. Bị đơn ông Trần Văn C sinh năm 1986 có địa chỉ cư trú tại số 279/6 đường Lâm Văn B, Tổ 42, Khu phố 4A, phường Bình T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản được quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Đối với nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/5/2018; bị đơn ông Trần Văn C có Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 14/4/2018 nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung tranh chấp:

[3] Ngân hàng Thương mại Cổ phần V hoạt động trong các lĩnh vực theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần (Mã số doanh nghiệp:

0100233583) của Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội. Căn cứ Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150212-800001-0099 ngày 07/02/2015 giữa Thương mại Cổ phần V với ông Trần Văn C, thì Ngân hàng cấp hạn mức tín dụng cho ông C với số tiền 31.500.000 đồng (Ba mươi mốt triệu năm trăm nghìn), thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày ông C nhận được tiền vay; Lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng, mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân. Xét, chủ thể ký kết, nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 117, Điều 118, Điều 119 và điểm b Khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng nên buộc các bên phải thực hiện theo thỏa thuận Hợp đồng.

Thực hiện Hợp đồng, ông Trần Văn C đã nhận đủ tiền vào ngày 07/02/2015. Theo thỏa thuận, ông C có nghĩa vụ trả nợ hằng tháng, tuy nhiên, ông Chiến chỉ thanh toán cho Ngân hàng tổng cộng 16 (mười sáu) tháng với tổng số tiền là 24.647.000 đồng (hai mươi bốn triệu, sáu trăm bốn mươi bảy nghìn) và từ sau ngày 21/4/2017 ông C không thanh toán tiếp các khoản nợ theo như thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu bị đơn ông Trần Văn C phải trả số tiền nợ gốc, và tiền lãi đến ngày 24/5/2018 là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Căn cứ Khoản 5 Điều 474 Bộ luật Dân sự 2005 "Trong trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi trên nợ gốc và lãi nợ quá hạn theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời hạn vay tại thời điểm trả nợ".

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có chức năng hoạt động tín dụng theo Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng và phần lãi suất do các bên thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Do vậy nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150212-800001-0099 ngày 07/2/2015 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật và có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về thời gian trả nợ: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 24/5/2018 là 33.257.000 đồng, tất cả trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Xét yêu cầu của nguyên đơn không trái quy định pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất do hai bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150212-800001-0099 ngày 07/02/2015 kể từ ngày 25/5/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Xét thấy yêu cầu này của nguyên đơn phù hợp với thỏa thuận hợp đồng nên chấp nhận.

Từ những lý lẽ đã viện dẫn trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do bị đơn có nghĩa vụ phải trả nợ cho nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 831.825 (tám trăm ba mươi mốt nghìn tám trăm hai mươi lăm) đồng.

[8] Quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, ông Trần Văn C có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 91; Điều 147; Khoản 1 Điều 207; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 357, Điều 466 và điểm b Khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Xử:

1/ Về hình thức: Xử vắng mặt nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và bị đơn ông Trần Văn C.

2/ Về nội dung:

2.1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Buộc bị đơn ông Trần Văn C phải thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng số tiền là 33.257.000 đồng (ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn), trong đó: tiền gốc là 23.092.304 đồng; tiền lãi tính đến ngày 24 tháng 5 năm 2018 là 10.164.696 đồng. Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực thi hành. Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Trong trường hợp ông Trần Văn C không thanh toán số nợ trên đúng thời hạn quy định, thì phải trả lãi đối với khoản nợ chậm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số số 20150212-800001-0099 trên toàn bộ số tiền chậm trả cho đến ngày ông Trần Văn C thanh toán xong cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Kể từ ngày 25/5/2018 ông Trần Văn C còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150212-800001-0099 ngày 07/2/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn C phải chịu 1.662.850 đồng (một triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm năm mươi) án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 831.825 đồng (tám trăm ba mươi mốt nghìn tám trăm hai mươi lăm) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0024998 ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3/ Án xử công khai, tuyên án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, ông Trần Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TpHCM;
- VKSND Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ. (TK. Nhân)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Trần Thị Thu Trang